BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: INR 403 (B)
MÔN: Phương Pháp Nghiên Cứu Quốc Tế * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: INR 403 **HK: 2 (2025-2026)**
Lần thi : 1

Thời gian: 07h30 - 12/03/2026 ***Phòng:*** ***208/1 - 254 Nguyễn Văn Linh***

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	**29206858769**	Lương Hoàng Thúy	**An**	INR 403 B	K29VE-VQH					
2	**28206806648**	Thái Phương	**Anh**	INR 403 B	K28HP-VQH					
3	**29206820902**	Nguyễn Thị Phương	**Dung**	INR 403 B	K29VE-VQH					
4	**29206151925**	Nguyễn Ngọc Thanh	**Hân**	INR 403 B	K29VE-VQH					
5	**28206804433**	Phạm Trần Thu	**Hiền**	INR 403 B	K28VE-VQH					
6	**29206854877**	Đinh Thị Phương	**Hoa**	INR 403 B	K29VE-VQH					
7	**28206849432**	Võ Thị	**Huệ**	INR 403 B	K28HP-VQH					
8	**29206122357**	Lê Thị Quỳnh	**Hương**	INR 403 B	K29VE-VQH					
9	**28206804065**	Hoàng Hương	**Lê**	INR 403 B	K28HP-VQH					***Nợ HP***
10	**28206851453**	Huỳnh Đỗ Khánh	**Linh**	INR 403 B	K28HP-VQH					
11	**29204659505**	Nguyễn Phạm Cát	**Linh**	INR 403 B	K29VE-VQH					
12	**29206854372**	Nguyễn Nhật	**Linh**	INR 403 B	K29VE-VQH					
13	**28206232628**	Trần Ngọc	**Mai**	INR 403 B	K28VE-VQH					
14	**28206800133**	Phạm Thị Ngọc	**Mai**	INR 403 B	K28VE-VQH					
15	**29206824957**	Vũ Ngọc Minh	**Minh**	INR 403 B	K29VE-VQH					
16	**29206260955**	Nguyễn Thị Diệu	**Na**	INR 403 B	K29VE-VQH					
17	**26203534969**	Lê Thu	**Ngân**	INR 403 B	K27VJ-VQH					
18	**29208235703**	Bùi Thị Kim	**Ngân**	INR 403 B	K29VE-VQH					
19	**28206848073**	Trương Phạm Bảo	**Ngọc**	INR 403 B	K28HP-VQH					
20	**28216854489**	Nguyễn Quang	**Nhật**	INR 403 B	K28VE-VQH					
21	**28206804296**	Đinh Thị Hoài	**Nhi**	INR 403 B	K28HP-VQH					
22	**29206858228**	Trương Quỳnh	**Như**	INR 403 B	K29VE-VQH					
23	**29206846125**	Đinh Thị Kiều	**Oanh**	INR 403 B	K29VE-VQH					
24	**28216806672**	Nguyễn Vũ Hoàng	**Phúc**	INR 403 B	K28VE-VQH					
25										
26										
27										
28										

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * LỚP: INR 403 (B)
MÔN: Phương Pháp Nghiên Cứu Quốc Tế * SỐ TÍN CHỈ: 2
MÃ MÔN: INR 403 HK: 2 (2025-2026)
Lần thi : 1

Thời gian: 07h30 - 12/03/2026 *Phòng:* *208/2 - 254 Nguyễn Văn Linh*

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	LỚP HỌC PHẦN	LỚP SH	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	29206827640	Dương Yến	Phụng	INR 403 B	K29VE-VQH					
2	29206844353	Đỗ Thị Như	Phượng	INR 403 B	K29VE-VQH					
3	28206803422	Huỳnh Vũ Nhật	Quyên	INR 403 B	K28HP-VQH					
4	26203534575	Nguyễn Thị Tuyết	Quỳnh	INR 403 B	K28HP-VQH					
5	28206851442	Trần Nguyễn Phương	Quỳnh	INR 403 B	K28HP-VQH					
6	29205140985	Trần Thị Như	Quỳnh	INR 403 B	K29VE-VQH					
7	29206862313	Trần Hồ Như	Quỳnh	INR 403 B	K29VE-VQH					
8	28208003631	Chung Thị Hậu	Tài	INR 403 B	K28HP-VQH					
9	28206205799	Phan Thị	Thảo	INR 403 B	K28HP-VQH					
10	28206854941	Lưu Nguyễn Phương	Thảo	INR 403 B	K28VE-VQH					
11	28206702414	Lê Minh	Thư	INR 403 B	K28VE-VQH					
12	29206638096	Phạm Thị Minh	Thư	INR 403 B	K29VE-VQH					
13	28206853386	Hồ Thị Chơn	Tịnh	INR 403 B	K28VE-VQH					
14	28206851579	Văn Bảo Tú	Trân	INR 403 B	K28VE-VQH					
15	28206846405	Đặng Thu	Trang	INR 403 B	K28VE-VQH					*Nợ HP*
16	28208035396	Mai Thị Quỳnh	Trang	INR 403 B	K28VE-VQH					
17	29206862287	Nguyễn Lê Kim	Trang	INR 403 B	K29VE-VQH					
18	30216863202	Nguyễn Tấn	Trí	INR 403 B	K30VE-VQH					
19	28216851613	Bùi Văn	Tùng	INR 403 B	K28HP-VQH					*Nợ HP*
20	29206854495	Cao Thị Yến	Vi	INR 403 B	K29VE-VQH					
21	27213525017	Lê Quang	Việt	INR 403 B	K27VJ-VQH					
22	29206858265	Hồ Đoàn Thảo	Vy	INR 403 B	K29VE-VQH					*Nợ HP*
23	28216801245	Lê Công Nguyên	Vỹ	INR 403 B	K28HP-VQH					
24										
25										
26										
27										
28										